

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG BỒI DƯỠNG KĨ NĂNG DẠY HỌC PHÂN HÓA CHO SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM QUA HOẠT ĐỘNG THỰC TẬP

NGUYỄN ĐẮC THANH*

Ngày nhận bài: 10/11/2016; ngày sửa chữa: 14/11/2016; ngày duyệt đăng: 16/11/2016.

Abstract: Differentiated instruction is a modern teaching concept of educational reform, in which teachers put more efforts to respond to variance among learners in the classroom such as competencies, styles, interests and demands of learning based on their gender or characteristics. Training differentiated teaching skills for pedagogic students is necessary to meet requirements of education reality in current period. However, situation of training differentiated instruction skills for students in pedagogical shows that this activity has not been interested, therefore teaching skills contents at pedagogical universities are poor.

Keywords: Differentiated instruction, teaching skills, teaching practice.

Dạy học phân hóa (DHPH) là quan điểm dạy học đòi hỏi giáo viên (GV) thực hiện quá trình dạy học đa dạng, có sự phân biệt những cá nhân hay nhóm học sinh (HS) dựa trên các tiêu chí: năng lực, nhịp độ nhận thức, phong cách học tập, sở thích, nhu cầu, hứng thú, ngôn ngữ, khả năng tư duy, giới tính, đặc điểm văn hóa, tôn giáo, giai cấp... của người học; trên cơ sở đó, phát triển tối đa tiềm năng vốn có của mỗi người học nhằm mang lại hiệu quả dạy học tối ưu. Quan điểm dạy học tích cực này đang được khuyến khích triển khai mạnh mẽ ở các trường phổ thông tại Việt Nam. Vì vậy, sinh viên (SV) sư phạm trong quá trình thực tập cần được chuẩn bị và bồi dưỡng những kĩ năng này để tiến hành hoạt động tập dượt giảng dạy đạt hiệu quả cao và gắn chặt với yêu cầu dạy học ở trường phổ thông.

Nhằm tìm hiểu về công tác bồi dưỡng kĩ năng DHPH cho SV qua thực tập sư phạm (TTSP), chúng tôi đã tiến hành khảo sát 420 SV thực tập và 152 GV hướng dẫn; phỏng vấn các giảng viên, GV phổ thông, SV đại diện tại các trường (Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) Hà Nội, ĐHSP- Đại học Huế, ĐHSP TP. Hồ Chí Minh) trong 2 giai đoạn: chuẩn bị cho thực tập tại trường ĐHSP và thực tập tại trường phổ thông, học kì 2 năm học 2014-2015, kết quả thu được như sau:

1. Thực trạng hoạt động bồi dưỡng kĩ năng DHPH cho SV qua công tác chuẩn bị TTSP

Để khảo sát hoạt động này, chúng tôi tiến hành hỏi SV TTSP và phỏng vấn đại diện các giảng viên phụ trách công tác chuẩn bị thực tập. Kết quả được thể hiện ở *bảng 1* (trang bên):

Theo đánh giá chung của SV, hoạt động bồi dưỡng kĩ năng DHPH cho SV qua công tác chuẩn bị TTSP chỉ ở mức ít khi thực hiện (có $\bar{x}=1,99\%$). Nội dung “SV được hướng dẫn soạn giáo án và tập giảng theo hướng DHPH” được xếp vào mức độ chuẩn bị thấp nhất ($\bar{x}=1,50\%$); có tới 10,2% SV nhận định ít khi được chuẩn bị; đặc biệt có 70,0% SV cho rằng nội dung này hoàn toàn không được thực hiện tại trường đại học trước khi đi thực tập; chỉ có 19,8% SV nhận xét được chuẩn bị ở mức trung bình. Đây là những bất lợi rất lớn cho SV nếu các trường phổ thông yêu cầu phải thực hiện DHPH. Nội dung “GV phương pháp bộ môn trang bị lí thuyết và dạy mẫu về DHPH trước khi đi thực tập” cũng rất ít được thực hiện ($\bar{x}=1,70\%$), có 38,8% SV đánh giá không hề được tiếp nhận về lí thuyết lẫn quan sát dạy mẫu về DHPH và 56,7% SV cho rằng ít khi được chuẩn bị DHPH qua hình thức này. Nội dung “SV được tập huấn chuyên đề về DHPH” trước khi đi thực tập cũng hiếm khi được thực hiện ($\bar{x}=1,84\%$), chỉ có 24,3% SV được tập huấn ở mức bình thường, còn lại ít khi và không được thực hiện nội dung này. 2 nội dung còn lại: “SV tự nghiên cứu tư liệu về DHPH để chuẩn bị cho TTSP” và “Trường ĐHSP mời GV phổ thông trang bị lí thuyết, hướng dẫn soạn giáo án và dạy mẫu về DHPH trước khi SV đi thực tập” được SV đánh giá thực hiện nhiều nhất, nhưng vẫn ở mức ít khi thực hiện. Qua *bảng 1, 2* hình thức này được đã

* Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh

Bảng 1. Thực trạng về mức độ thực hiện các hoạt động bồi dưỡng kỹ năng DPHP cho SV thông qua công tác chuẩn bị TTSP (đơn vị: %)

Hoạt động bồi dưỡng kỹ năng DPHP cho SV qua công tác chuẩn bị TTSP		Mức độ thực hiện						TB	Thứ hạng
		Rất thường xuyên	Thường xuyên	Bình thường	Ít khi	Không thực hiện			
		5	4	3	2	1			
1	SV được tập huấn chuyên đề về DPHP.	0	0	24,3	35,7	40,0	1,84	3	
2	SV được hướng dẫn soạn giáo án và tập giảng theo hướng DPHP.	0	0	19,8	10,2	70,0	1,50	5	
3	GV phương pháp bộ môn trang bị lí thuyết và dạy mẫu về DPHP trước khi đi thực tập.	0	4,5	0	56,7	38,8	1,70	4	
4	Trường ĐHSP mời GV phổ thông trang bị lí thuyết, hướng dẫn soạn giáo án và dạy mẫu về DPHP trước khi SV đi thực tập.	15,5	0	21,4	46,7	16,4	2,52	1	
5	SV tự nghiên cứu tư liệu về DPHP để chuẩn bị cho TTSP.	7,4	12,4	11,4	48,3	20,5	2,38	2	
Trung bình chung		1,99							

thực hiện nhưng không đồng đều; tuy nhiên, số SV tiếp nhận về lí luận và quan sát thực tế DPHP khá cao (lần lượt đạt 79,5% và 83,6%). Nhiều SV cho rằng: nguồn tư liệu về DPHP tương đối đa dạng và phổ biến (sách chuyên khảo, trên mạng Internet, sách hướng dẫn giảng dạy...) nên cơ hội để các em tiếp nhận đến nguồn thông tin này rất cao. Việc mời GV có kinh nghiệm giảng dạy ở trường phổ thông báo cáo công tác chuẩn bị, đặc điểm dạy học ở phổ thông, cung cấp thêm lí thuyết và thực hành dạy mẫu cho SV trước khi đi thực tập được các nhà trường sự phạm rất quan tâm và thực hiện khá thường xuyên. Các báo cáo viên cho rằng họ đã chú trọng đến vấn đề dạy học theo xu hướng đổi mới vào nội dung để trang bị cho SV.

2. Thực trạng bồi dưỡng kỹ năng DPHP cho SV trong hoạt động TTSP tại trường phổ thông

TTSP tại trường phổ thông là điều kiện tốt nhất cho SV sự phạm sử dụng những hiểu biết của mình để thực hành, trải nghiệm trực tiếp các kỹ năng dạy học. Vì vậy, bồi dưỡng kỹ năng DPHP cho SV trong hoạt động TTSP được thực hiện qua nhiều nội dung. Kết quả khảo sát (xem bảng 2) thể hiện các nội dung bồi dưỡng kỹ năng DPHP được GV và SV đánh giá lần lượt ở mức ít khi ($\bar{x}=2,49\%$) và trung bình ($\bar{x}=2,76\%$) và không có sự chênh lệch lớn giữa các nội dung. Các nội dung được GV và SV đánh giá thực hiện ở mức thường xuyên cao là nội dung: “GV hướng dẫn trao đổi với SV thực tập về đặc điểm riêng của từng HS, nhóm HS”, “GV hướng dẫn bộ môn yêu cầu thiết kế mục tiêu, nội dung để DPHP” và “GV hướng dẫn tổ chức rút kinh nghiệm sau các tiết DPHP đối tượng”. Tỷ lệ SV được bồi dưỡng kỹ năng

DPHP qua nội dung này rất cao. GV hướng dẫn làm thực nghiệm cho biết: “*Trước khi thực tập giảng dạy, chúng tôi đều trao đổi với SV thực tập về đặc điểm của từng lớp, các nhóm HS để SV hiểu rõ đặc điểm của đối tượng dạy học; qua đó tìm các cách thức dạy học có phân hóa nhằm nâng cao hiệu quả. Những công việc như: đề ra yêu cầu thiết kế các mục tiêu, nội dung dạy học có phân hóa đối tượng và tổ chức rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dạy được thực hiện đều đặn, đó cũng là yêu cầu do ban chỉ đạo TTSP đề ra*”. Qua trao đổi với nhiều SV thực tập, các em cho rằng: đã được thực hiện các yêu cầu trên. Tuy nhiên, các yêu cầu về DPHP chủ yếu được GV yêu cầu thực hiện là phân hóa căn cứ trên năng lực học tập của lớp và chia nhóm, chia nội dung cho phù hợp, ít thực hiện các căn cứ phân hóa khác, như: theo phong cách, nhịp độ, hứng thú, động cơ... học tập. Nguyên nhân lí giải cho vấn đề này là: “*Thời gian các em thực tập và hiểu HS lớp giảng dạy quá ít và việc xác định phong cách, nhịp độ, hứng thú, động cơ học tập của HS phổ thông rất khó khăn đối với SV thực tập. Vì vậy, hiện nay phổ biến vẫn dừng lại ở yêu cầu các SV thực hiện DPHP theo năng lực và thi thoảng mới yêu cầu DPHP dựa trên các căn cứ khác*”.

Nội dung “GV hướng dẫn yêu cầu thiết kế các hình thức, phương pháp và kĩ thuật, sử dụng các công cụ để thực hiện DPHP” được GV và SV thực tập đánh giá đã được bồi dưỡng khá thường xuyên trong quá trình thực tập. Về cơ bản, những hình thức, phương pháp và kĩ thuật DPHP SV đã được học về lí luận và hiện đã được GV sử dụng khá nhiều ở trường phổ thông. Đó là những thuận lợi lớn cho SV khi thiết kế giáo án DPHP. GV và

SV đều đồng nhất đánh giá các nội dung bồi dưỡng về mặt lí luận DHPH cho SV tại trường phổ thông là: “Tập huấn chung về DHPH theo yêu cầu đổi mới giáo dục”, “Phát tài liệu cho SV thực tập về yêu cầu DHPH” và “GV hướng dẫn yêu cầu thiết kế các công cụ và kĩ thuật đánh giá HS theo hướng phân hóa” ở mức không thực hiện và rất ít khi tổ chức. Đội ngũ SV TTSP là một bộ phận của trường phổ thông, tuy vậy những hoạt động tập huấn hay cung cấp tài liệu về DHPH không được thực hiện tại trường thực tập. Mặt khác, hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS phổ thông là một yêu cầu khó đối với SV thực tập và được quy định rất chặt chẽ, phải thực hiện đúng nguyên tắc khách quan, công bằng, thường xuyên và liên tục nên SV thực tập hầu như không được tham gia vào hoạt động quan trọng này. Vì vậy, bồi dưỡng kĩ năng đánh giá kết quả DHPH cho SV qua thực tập ít được các trường phổ thông thực hiện.

Các nội dung như: “Trường phổ thông yêu cầu SV thực tập phải có các tiết DHPH”, “SV dự giờ GV bộ môn ở phổ thông dạy mẫu về DHPH”, “Đưa nội dung DHPH vào một trong các tiêu chí đánh giá kết quả thực tập giảng dạy” được GV và SV đánh giá hiếm khi thực hiện hoặc chỉ thực hiện ở mức độ bình thường, thỉnh thoảng mới diễn ra ở một số trường và một số bộ môn.

bồi dưỡng kĩ năng DHPH cho SV qua TTSP cũng đã được thực hiện song còn ở mức độ rất thấp, không thường xuyên và đồng bộ. Việc cung cấp lí luận cũng như những yêu cầu để SV thực hành DHPH vẫn còn ít, mặc dù đây là quan điểm dạy học đã được phổ biến và như là quy luật trong quá trình dạy học, con đường quan trọng để thực hiện dạy học bám sát đối tượng, phát huy năng lực, hứng thú học tập của HS. Vì vậy, chúng ta cần phải thực hiện hoạt động bồi dưỡng kĩ năng DHPH cho SV một cách chặt chẽ và hệ thống. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Đắc Thanh (2010). *Năng lực dạy học phân hóa vì mô của giáo viên*. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, số 54, tr 25-29.
- [2] Thái Duy Tuyên (2008). *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*. NXB Giáo dục.
- [3] Julie W. Ankrum - Rita M. Bean (2007). *Differentiated Reading Instruction: What and How*. Reading Horizons, V48.1.
- [4] Kay Brimijoin - Ede Marquissee - and Carol Ann Tomlinson (2012). *Using Data to Differentiate Instruction*. ASCD. All rights reserved.
- [5] Diana Lawrence Brown (2004). *Differentiated Instruction inclusive strategies for standards - based learning that benefit the whole class*. American secondary education 32 (3).

Bảng 2. Bồi dưỡng kĩ năng DHPH cho SV trong hoạt động TTSP tại trường phổ thông

Bồi dưỡng kĩ năng DHPH cho SV trong hoạt động TTSP tại trường phổ thông		SV		GV	
		TB	Thứ hạng	TB	Thứ hạng
1	Trường phổ thông tập huấn chung về DHPH theo yêu cầu đổi mới giáo dục.	1,65	10	1,22	11
2	Trường phổ thông phát tài liệu cho SV thực tập về yêu cầu DHPH.	1,59	11	1,89	9
3	Trường phổ thông yêu cầu SV thực tập phải có các tiết DHPH.	2,57	8	2,05	8
4	SV dự giờ GV bộ môn ở phổ thông dạy mẫu về DHPH.	2,98	6	2,12	7
5	GV hướng dẫn trao đổi với SV thực tập về đặc điểm riêng của từng HS, nhóm HS.	3,82	2	3,79	2
6	GV hướng dẫn bộ môn yêu cầu thiết kế mục tiêu, nội dung để DHPH	3,85	1	3,15	3
7	GV hướng dẫn yêu cầu thiết kế các hình thức, phương pháp và kĩ thuật, sử dụng các công cụ để thực hiện DHPH	3,53	3	2,53	4
8	GV hướng dẫn yêu cầu thiết kế các công cụ và kĩ thuật đánh giá HS theo hướng phân hóa.	1,88	9	1,80	10
9	GV hướng dẫn tổ chức rút kinh nghiệm sau các tiết DHPH đối tượng	3,38	4	3,87	1
10	Đưa nội dung DHPH vào một trong các tiêu chí đánh giá kết quả thực tập giảng dạy	3,25	5	2,43	6
11	Các hoạt động bồi dưỡng kĩ năng DHPH khác....	2,86	7	2,53	4
Trung bình chung		2,76		2,49	

DHPH là xu hướng được triển khai mạnh mẽ ở trường phổ thông theo yêu cầu đổi mới giáo dục. Tuy nhiên, quá trình bồi dưỡng kĩ năng dạy học trên cho SV qua TTSP vẫn còn nhiều hạn chế. Các nội dung hoạt động

[6] Thea Hayes Williams Black - Jennifer P. Bailey - Pamela D. Coleman Lawson (2010). *Differentiated Instruction: Are university reading professors implementing it?*. The Reading Matrix.

[7] Pearl Subban (2006). “*Differentiated instruction: A research basis*”. International Education Journal 7 (7), 935-947.